

Số: 189/2021/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 20 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 341/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2021, giữa:

Chị Trần Thị H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Nghệ Ng, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Nghệ Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Nghệ Ng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Nghệ Ng thống nhất thoả thuận: Chị Trần Thị H trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Nghệ N sinh ngày 14 tháng 9 năm 2008 và Nguyễn Nghệ Tùng D sinh ngày 01 tháng 02 năm 2017 đến khi mỗi con chung 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; con tên Nguyễn Văn Q sinh ngày 21 tháng 3 năm 2002 đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Nghệ Ng tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Nghệ Ng khai có tài sản chung nhưng thống nhất tự phân chia, nếu không xong sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết sau.

Về án phí: Chị Trần Thị H nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0016059 ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chi cục thi Hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị H được trả lại số tiền chênh lệch 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi Hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hành án dân sự thì người được thi Hành án dân sự, người phải thi Hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi Hành án dân sự; thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND , VKSND tHnh phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên; (Đăng ký kết hôn số 30/2002 ngày 01 tháng 6 năm 2002)
- Lưu VT; lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mến